

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐỊNH QUÁN  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **39/2017/HNGĐ-ST**

Ngày 07-9-2017

“V/v tranh chấp yêu cầu thay đổi người trực tiếp  
nuôi con sau khi ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH QUÁN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trịnh Thị Kha

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Bùi Văn Vinh.

Ông Điều Hoàng.

**-Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Thắm- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Quán.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán tham gia phiên tòa:** Ông Trần Văn Luân- Kiểm sát viên.

Trong các ngày 24 tháng 8 năm 2017 và ngày 07 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở TAND huyện Định Quán, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 23/2017/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 02 năm 2017 về việc “Tranh chấp yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2017 và Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 02/2017/QĐST-HNGĐ ngày 24 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

**-Nguyên đơn:** Anh **Ngô Phương B-** sinh năm 1977

HKTT: khu 8, ấp 1, xã Gia Canh, huyện Định Quán, Đồng Nai.

**-Bị đơn:** Chị **Huỳnh Thị Ngọc T** - sinh năm 1985

HKTT: KDC 6, ấp 2, xã Phú Hòa, huyện Định Quán, Đồng Nai.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Trong đơn khởi kiện đề ngày 16/01/2017 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn anh Ngô Phương B trình bày:*

Anh và chị T là vợ chồng, có đăng ký kết hôn. Cuối năm 2013 chị T khởi kiện xin ly hôn với anh nhưng sau đó chị T rút đơn khởi kiện. Vào tháng 11/2014 chị T

tiếp tục nộp đơn khởi kiện xin ly hôn với anh và đến năm 2016 anh và chị T đã được Tòa án nhân dân huyện Đình Quán giải quyết cho ly hôn theo bản án số 13/2016/HNGĐ-ST ngày 19/4/2016. Sau đó Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai đã xét xử phúc thẩm vào ngày 27/7/2016 giao cháu Vương cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Trước khi nộp đơn vào cuối năm 2013 chị T đã bông con là cháu Ngô Long Vương-sinh ngày 08/02/2012 về nhà cha đẻ là ông Huỳnh Xí địa chỉ ấp 3, xã Phú Hòa để ở và sống ly thân với anh từ đó. Việc chị T ra đi gia đình anh cũng không ai biết trước vì khi đó là vào thứ hai ngày 18/11/2013 chị T chờ anh đi làm rồi chị T gọi người chị gái chở mẹ con chị T đi và không nói gì cho gia đình anh biết.

Trong thời gian chờ Tòa án giải quyết việc ly hôn năm 2013 và cháu Vương mới đi về bên ngoại ở được 01-02 tháng thì anh có vào thăm cháu Vương thì thấy chị Thành là chị gái của chị T chăm sóc cháu Vương mà cháu Vương bị bệnh. Anh gọi điện hỏi chị T rằng “em chăm con như thế nào mà lại để con bệnh và sút ký như vậy lỡ có chuyện gì thì sao” thì chị trả lời là “con nít thì phải bệnh, bệnh thì chết mà chết thì chôn”. Anh có hỏi chị Thành rằng “chị chăm cháu làm sao mà để cháu ốm yếu như vậy lỡ có chuyện gì thì sao” thì chị Thành cũng nói “bệnh chết thì chôn chứ để trong nhà thì thối hoặc nhà tao ra”. Thấy vậy nên anh đã đón cháu về bên nội nuôi dưỡng chăm sóc. Anh trực tiếp nuôi dưỡng cháu Vương được khoảng 3-4 tháng thì vào ngày mừng 3 hay mừng 4 tết âm lịch đón xuân năm 2014 chị T ra nhà anh nói rằng chị T quay lại với anh nên anh và chị T cùng cháu Vương đi chúc tết gia đình một người bạn thì chị T đã lừa anh bông cháu Vương ra cổng có người chờ sẵn chờ đi. Chị T chỉ nhắn cho anh một tin ngắn gọn là “em bông con đi rồi” và sau đó cúp máy không hề liên lạc được. Và chính thức từ đầu năm 2014 chị T đã đem cháu Vương đi về nhà ông Huỳnh Xí ở và cho đến nay chưa một lần nào cháu được trở về bên nội. Thậm chí khi mẹ anh bị bệnh có nguyện vọng muốn gặp cháu Vương, gia đình anh có nhắn với thầy hiệu trưởng là nói với chị T đem con về cho bà nội gặp nhưng chị T vẫn không đưa cháu Vương về thăm bà nội. Anh nhận thấy rằng chị T vì sự ích kỷ cá nhân đã cùng gia đình chị T dùng mọi cách để làm cho cháu Vương không còn nhớ đến cội nguồn gốc rễ và tổ tiên khi mà cháu Vương còn quá nhỏ. Và khi lớn lên cháu Vương sẽ không thể biết đến cội nguồn nội tộc.

Trong suốt thời gian từ năm 2014 đến nay anh và gia đình đã rất nhiều lần đến thăm nom cháu Vương nhưng đều bị gia đình chị T cản trở. Cụ thể vào khoảng 6 giờ chiều ngày 01/6/2015 trong khi chờ Tòa án Đình Quán giải quyết việc ly hôn thì anh cùng một người anh họ tên là Phạm Văn Hạnh và 01 công an viên xã Phú Hòa trực ngày đó đi cùng vào thăm cháu Vương. Khi anh mới đến cổng thấy cháu Vương đang chơi ngay hiên nhà, anh gọi chị T ra mở cổng thì cháu Vương nghe tiếng anh thì khóc đòi mẹ cho cháu ra với bố. Chị Thạch cũng là chị gái của chị T chạy ra bấm khóa cổng. Chị T đã đẩy cháu Vương vào nhà và kéo rèm lại không cho cháu Vương nhìn thấy anh. Chị T còn đứng giữa sân chửi anh là “tao lấy chó đẻ ra nó đấy chứ con cái gì của mày mà mày thăm”. Ông Huỳnh Xí là bố của chị T cũng chửi theo “con cái gì của mày mà mày thăm”. Chị Thạch còn nói là “đâu phải con mày đâu mà mày thăm”.

Anh và anh Hạnh cùng 1 đồng chí công an đành phải đứng ngoài cổng và không được gặp mặt cháu Vương. Anh cũng đành treo bọc đồ chơi và quà bánh sữa anh mua cho cháu Vương ở ngay cổng nhà ông Huỳnh Xí rồi ra về.

Sau này rất nhiều lần vào những ngày cuối tuần (9-10 giờ sáng thứ bảy, chủ nhật) anh vào thì gia đình chị T thấy anh vào là đóng cửa. Thậm chí mấy người chị của chị T chỉ cần thấy bóng dáng anh vào thăm cháu Vương thì gọi điện ngay cho người nhà chở cháu đi. Có những lúc anh vào thăm con đột xuất thì anh vào được đến nhà thì họ lại bỗng cháu Vương đi lối cửa sau. Nói chung là đủ trò cản trở anh và thậm chí gia đình chị T còn cho người anh bị bệnh về thần kinh nặng cầm gậy gộc rượt đòi đánh anh nên anh rất sợ.

Trong năm 2015 khi cháu Vương đi học tại mầm non xã Phú Hòa, phân hiệu 2 ấp 2, xã Phú Hòa cha mẹ anh có đến thăm cháu Vương thì nhà trường đóng cửa cổng trường không cho ông bà nội vào thăm vì mấy cô giáo nói rằng chị T dặn nhà trường không cho bên nội thăm và đón cháu mà chỉ có mẹ cháu và dì cháu là được đón cháu thôi. Cha mẹ anh trực tiếp báo với UBND xã Phú Hòa can thiệp (báo với cô Nguyệt làm công tác phụ nữ và trẻ em của xã Phú Hòa) và anh đang chuẩn bị vào thăm nữa thì nghe cha mẹ anh gọi điện như vậy nên anh gọi điện trực tiếp cho cô Oanh thì nhà trường mới mở cửa cho cha mẹ anh và anh vào thăm cháu. Nhưng khi vào đến nơi thì cô giáo chủ nhiệm báo rằng cháu Vương đã được người nhà chị T đón về.

Cũng trong năm 2015 do không được gặp cháu Vương nên anh gửi quà bánh cho cháu Vương thông qua chị Thảo- là người chị họ của anh công tác cùng trường với chị T nhưng cũng bị từ chối. Thậm chí anh còn gửi quà qua chị Phượng- là chủ tịch công đoàn trường tiểu học Liên Ngọc, xã Ngọc Định để gửi cho cháu Vương nhưng cũng bị chị T trả lại.

Vào năm 2016, anh và gia đình lần nào vào thăm con thăm cháu ngày thứ bảy chủ nhật thì cũng không được gặp mà chỉ đứng nhìn từ xa. Thậm chí vào ngày lễ anh vào thăm thấy gia đình chị T đang ngồi ngay ghế đá trước hiên nhà cháu Vương đang quanh quẩn chơi gần đó nhưng cổng nhà lại bị khóa mà anh gọi thì chẳng ai ra mở cổng, họ còn cười nói với nhau còn anh đứng ở cổng mà bức xúc không thể tả.

Bên cạnh đó anh đã cố gắng liên lạc với chị T qua điện thoại di động nhưng đều bị từ chối trả lời hoặc đổi thẻ sim liên tục. Có lần anh gọi điện thoại vô tình cháu Vương nhắc máy nên anh mới nói chuyện được với con vài câu nhưng rồi đang nói chuyện thì bị chị Thủy không cho nói chuyện nữa.

Kể từ bản án của Tòa án có hiệu lực đến nay anh cũng đã nhiều lần thăm nom con nhưng tất cả đều bị ngăn cản và anh có làm đơn đề nghị công an xã Phú Hòa xác nhận 3 lần (tháng 9/2016, tháng 11/2016, tháng 01/2017).

Anh cũng đã gặp chị T để phân tích và cũng nói rằng ai nuôi con cũng được nhưng phải tạo điều kiện cho con phát triển toàn diện về nhân cách. Nhưng chị T không hợp tác mà còn thách thức anh nói rằng chị T sẽ chỉ cho anh thăm con 1 tháng 1 lần. Anh cũng đã nhờ lãnh đạo trường học là thầy Hồ và công đoàn trường học chị T công tác can thiệp nhưng chị T cũng không nghe và không hợp tác. Anh đã kèm chế

hết sức sự tức giận của bản thân vì nghĩ rằng là công dân là công chức và lại là đảng viên anh cần sống và làm việc theo pháp luật. Vì vậy anh quyết định khởi kiện yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

Anh yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn vì theo anh chị T đã nuôi con một cách cơ học, máy móc, chỉ thỏa mãn những nhu cầu tối thiểu của con mà không quan tâm đến tâm sinh lý của trẻ. Chị T đã vi phạm về mặt đạo đức là tạo ra hố sâu ngăn cách giữa cha con. Tình phụ tử cha con anh đã bị chị T chia lìa ngăn cản suốt từ năm 2014 đến nay chứ không phải kể từ ngày bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật. Anh nhận thấy sự cản trở của chị T và gia đình chị T không chỉ là sự cản trở đơn thuần của những người không hiểu biết mà là sự cản trở nghiêm trọng làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của trẻ khi mà cháu Vương mỗi ngày một lớn, khi lớn lên cháu sẽ không biết và không nhớ đến cội nguồn gốc rễ, tổ tông. Chị T đã vi phạm quyền bình đẳng của cha mẹ đối với con cái, vi phạm luật hôn nhân và gia đình, không tôn trọng quyền thăm nom con của anh và đã ngăn cản việc thăm nom của anh suốt mấy năm ròng rã. Bên cạnh đó điều kiện nuôi con của anh cũng hơn hẳn chị T. Chị T là giáo viên nhưng phải đi làm cách nhà 25km, không trực tiếp đưa đón con đi học được trong khi anh công tác gần nhà, anh làm giờ hành chính và trường học mầm non cũng gần nơi anh làm việc có điều kiện đưa đón con. Anh có nhà cửa đất đai rất nhiều trong khi chị T đứng tên sổ đỏ nhưng là đứng tên giùm chị gái ở nước ngoài, mức lương anh cao hơn lương chị T, trong khi anh còn cha mẹ thì chị T chỉ còn cha và có một người anh bị bệnh. Với môi trường sống như vậy sẽ không tốt cho trẻ nhỏ. Xuất phát từ tình cảm của người cha anh đã dồn hết cho con và mong muốn được trực tiếp nuôi con trong những tháng ngày còn lại vì anh đủ điều kiện về tư cách đạo đức và điều kiện về kinh tế đảm bảo cho sự phát triển tốt nhất của người con. Ngoài ra anh không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề nào khác.

*Trong bản tự khai, đơn trình bày và đơn xin vắng mặt bị đơn chị Huỳnh Thị Ngọc T trình bày:*

Chị và anh Ngô Phương B đã ly hôn theo Bản án số 13/2017/HNGĐ-ST ngày 19/4/2016 của Tòa án nhân dân huyện Định Quán, về việc nuôi con chung Tòa án huyện Định Quán đã giao cho anh B trực tiếp nuôi dưỡng cháu Ngô Long Vương. Không đồng ý với bản án sơ thẩm chị đã kháng cáo yêu cầu được quyền nuôi con, đồng thời bản án cũng bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm, nội dung kháng nghị yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai sửa Bản án sơ thẩm giao con chung là cháu Ngô Long Vương lại cho chị đang trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục tiếp tục chăm sóc, giáo dục và được Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát, kháng cáo của chị: sửa một phần Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Định Quán giao cho chị trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Ngô Long Vương- sinh ngày 08/2/2012 trên cơ sở Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 “bảo vệ quyền lợi của bà mẹ, trẻ em, tạo mọi điều kiện cho người phụ nữ thực hiện tốt chức năng làm mẹ”. Bản

án số 25/2016/HNGĐ-PT ngày 27/7/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai đã có hiệu lực pháp luật.

Việc anh B khẳng định chị cản trở việc thăm nom con chung và thực hiện nhiều biên bản xác nhận tại xã về việc chị cản trở thăm nom cháu Vương là hoàn toàn không đúng sự thật và chị cũng không hiểu vì lý do gì. Bản thân chị và gia đình luôn chấp hành đúng quy định về đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, chị là giáo viên nhiều năm liên luôn hoàn thành nhiệm vụ nhà trường phân công, công tác, chấp hành nghiêm chỉnh nội quy, quy định của ngành giáo dục, sống tại địa phương luôn gần gũi với quần chúng nhân dân, không vi phạm pháp luật. Anh B lúc nào cũng xúc phạm gia đình chị và cha của chị, thường viện dẫn lý do là gia đình chị có một người anh trai bị tai nạn giao thông có ảnh hưởng về thần kinh và tìm mọi cách để tạo cơ hội là anh trai chị giết chết cháu Vương để giành quyền nuôi con, xúc phạm anh, em gia đình chị thậm tệ và có nhiều lời nói thiếu đúng đắn của người cán bộ như anh Bắc.

Ngay từ khi chị và anh B chưa ly hôn thì anh B thường hay đi nhậu về khuya, gây gỗ, đánh chị đến nỗi chị bị động thai phải điều trị tại bệnh viện Từ Dũ. Anh B cũng thường xuyên gây áp lực bắt chị về mượn tiền của của cha mẹ và các anh chị của chị mà không biết ơn còn vô lễ. Chị đã cố gắng hàn gắn rất nhiều để níu kéo nhưng anh B vẫn chứng nào tật nấy, xúc phạm chị và gia đình chị, vô lễ với cha và anh chị em ruột của chị. Cũng ngày trong thời gian chưa ly hôn, vì anh B nói chị mượn tiền của chị thứ tám để xây công. Trong lúc làm thì vợ chồng cũng xảy ra cãi vã vì anh B không những không biết ơn chị gái của chị mà còn giấu giếm tiền lương, không đưa cho chị để lo cho gia đình mà để đánh đề nên chị thất vọng. Trong thời gian chờ Tòa án nhân dân huyện Định Quán giải quyết ly hôn thì vợ chồng tiếp tục mâu thuẫn và anh B đánh đuổi chị về nhà ngoại lúc 03 giờ sáng. Trước Tòa án thì anh B khai vợ chồng chỉ tranh luận nhưng sự thật thì nhấn chìm chị và gia đình chị. Sau khi chị về bên ngoại ở được 03 tuần thì anh B đưa cháu Vương về bên nhà nội ở. Khi chị đến thăm con thì cha mẹ anh B xem chị như tù nhân, đóng hết cửa cổng lại, không cho chị ẵm con ra ngoài trong khi đó cháu Vương đang sốt rất cao, ông bà cũng không cho chị đưa con đi Sài Gòn khám bệnh vì anh B nói bác sĩ không dám để thuốc nữa vì cháu đã uống kháng sinh đủ rồi. Chị nói “nếu ba sợ con ẵm cháu đi thì ba đi cùng con” nhưng cha của anh B không chịu. Đến khi mẹ của anh B gọi anh B về thì chị nói đưa cháu đi liền thì anh B nói đợi đến cuối tuần đã. Chị ẵm con chạy ra ngoài đường thì cả nhà anh B bao vây, xâu xé giành đứa nhỏ, chính quyền cũng không giúp gì. Đến khi chị nói quá nên anh B mới chịu đưa con đi Sài Gòn khám bệnh. Sau khi đi khám về thì gia đình anh Bắc không cho chị đưa cháu về bên ngoại chăm nên chị phải về một mình. Gần 02 tháng sau chị gọi điện hỏi thăm con thì anh Bắc nói “Xin lỗi ai vậy, con tôi vẫn khỏe” rồi cúp máy. Đến tối, anh Bắc nhậu say gọi điện chửi chị và gia đình gần 01 tiếng đồng hồ. Sáng hôm sau chị ra thăm con thì gia đình anh B cũng không cho chị thăm con bình thường, đóng cửa nhốt chị. Chị có nói anh B vô xin lỗi cha của chị để chị quay về vì chị thấy cháu Vương có dấu hiệu trầm cảm, không nói

không rằng, mặt mày buồn bã nhưng anh B không chịu. Sau đó chị nhân cơ hội ra thăm con, anh B chở chị đi chúc tết thì chị gọi chị gái ra chở chị và con về nhà ngoại ở cho đến nay.

Từ trước đến nay anh B không hề quan tâm đến con cái. Anh B là người thường xuyên nhậu nhẹt đến tận đêm khuya mới về, khi về đến nhà là gọi hết mọi người trong nhà dậy không cho ai ngủ kể cả cháu Vương còn nhỏ. Chị mới cưới về thì mang thai liền nên anh B chửi bới, nghi ngờ cái thai không phải của anh B và càng lúc anh B càng xúc phạm chị, cha mẹ chị và đánh chị càng thậm tệ hơn. Từ ngày chị bế con ra đi đến nay thì anh B không hề yêu thương con, quan tâm, chăm sóc, lo lắng gì cho con.

Chị không hề cản trở việc thăm nom con của anh B. Từ sau khi chị và anh B ly hôn thì theo Bản án số 13/2017/HNGĐ-ST ngày 19/4/2016 của Tòa án nhân dân huyện Định Quán và từ khi cháu Vương được giao cho chị trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục theo Bản án số 25/2016/HNGĐ-PT ngày 27/7/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai thì anh B chỉ có duy nhất 01 lần vào thăm con nhưng do không báo trước nên chị không có ở nhà. Cha của chị có nói với anh B như vậy và anh B ra về không nói gì, sau đó anh B có báo với trưởng ấp hay bên phụ nữ ấp hay không thì chị không biết nhưng cho đến nay chị chưa từng được đại diện Ban ấp hay Phụ nữ ấp mời can thiệp về việc thăm nuôi con. Ban ấp và Phụ nữ ấp cũng đã xác nhận cho chị theo đơn xin xác nhận ngày 22/02/2017. Chị cũng chưa từng ngăn cản anh B vào thăm con, thậm chí tại buổi làm việc ngày 21/02/2017 chị đã gợi ý cho anh B đưa con về bên nội vào ngày chủ nhật hàng tuần nhưng anh B không đồng ý. Những bằng chứng anh B đưa ra về việc chị cản trở thăm nom con đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai bác bỏ theo Bản án số 25/2016/HNGĐ-PT ngày 27/7/2016 nay anh B lại tiếp tục xuất trình trong vụ án này để giành quyền nuôi con đối với chị.

Trong thời gian cháu Vương theo học tại trường mầm non Phú Hòa thì chị có nghe thầy cô nói là gia đình anh B có đến thăm cháu Vương tại trường nhưng vì đang trong giờ hành chính thầy cô đang dạy nên trường không đồng ý, gây cản trở cho việc đứng lớp của thầy cô. Anh B đã có nhiều lời nói thiếu khiêm nhã. Chị có dặn thầy cô dạy học cháu Vương là để gia đình của chị đến đón cháu vì sợ người lạ bắt cóc trẻ em. Từ trước đến nay anh B chưa hề chu cấp cho cháu Vương một đồng nào để uống sữa. Bản thân chị có nghề nghiệp, có thu nhập và nhà ở ổn định, bên cạnh đó còn được sự giúp đỡ kinh tế từ gia đình, cháu Vương từ trước đến nay vẫn sống với chị, mẹ đi đâu thì con đi đó, xa một tí là cháu đã tìm mẹ. Vì vậy chị không đồng ý với yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Ngô Long Vương của anh B.

*Phát biểu của Kiểm sát viên về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:*

Thẩm phán đã tiến hành đầy đủ các hoạt động tố tụng về xác định quan hệ pháp luật, tư cách tham gia tố tụng của đương sự, thẩm quyền giải quyết của Tòa án, thời

hạn chuẩn bị xét xử, thời hạn chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu theo thẩm quyền, thủ tục gửi, cấp và tổng đạt các văn bản tố tụng cho Viện kiểm sát và người tham gia tố tụng tất cả đều đúng quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng và đầy đủ các phần của phiên tòa sơ thẩm. Thư ký phiên tòa thực hiện đúng và đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn theo luật định. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ tố tụng. Bị đơn thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ tố tụng.

Về việc giải quyết vụ án: Việc yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của anh Ngô Phương B là không có cơ sở vì những căn cứ và chứng cứ mà anh B nêu ra không thuộc 2 trường hợp được quy định trong Luật Hôn nhân và gia đình. Bởi lẽ Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình quy định: “Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con được giải quyết khi có một trong các căn cứ sau đây:

- a) Cha, mẹ có thỏa thuận về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con phù hợp với lợi ích của con.
- b) Người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con”

Chị T không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của anh B nên vụ án này không thuộc trường hợp anh B và chị T có thỏa thuận về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con phù hợp với lợi ích của con. Chị T vẫn còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con. Và cho đến nay cháu Vương vẫn phát triển bình thường, về thể chất đạt chuẩn cân nặng, chiều cao, sức khỏe bình thường, được đi học, được vui chơi, được phát triển toàn diện. Bên cạnh đó Luật Hôn nhân và gia đình cũng quy định “Nhà nước, xã hội và gia đình có trách nhiệm bảo vệ, hỗ trợ trẻ em....thực hiện các quyền về hôn nhân và gia đình, giúp đỡ các bà mẹ thực hiện tốt chức năng cao quý của người mẹ....” Vì vậy không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Ngô Phương B về việc yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Về án phí anh B phải chịu án phí DSST theo quy định của pháp luật.

Những kiến nghị về vụ án là không có.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn chị Huỳnh Thị Ngọc T có đơn đề nghị vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung: Anh Ngô Phương B và chị Huỳnh Thị Ngọc T có 01 con chung là Ngô Long Vương- sinh ngày 08/02/2012. Vào năm 2016 anh B và chị T đã được Tòa án nhân dân huyện Định Quán giải quyết cho ly hôn theo bản án số 13/2016/HNGĐ-ST ngày 19/4/2016. Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Định Quán bị kháng cáo, kháng nghị về phần nuôi con chung. Bản án số 25/2016/HNGĐ-PT ngày 27/7/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai chấp nhận kháng cáo của chị Huỳnh Thị Ngọc T, chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng VKSND huyện Định Quán sửa một phần bản án sơ thẩm về con chung: Giao cho chị

Huỳnh Thị Ngọc T được tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Ngô Long Vương- sinh ngày 08/02/2002. Tạm thời anh B không phải cấp dưỡng nuôi con. Không ai được ngăn cản việc thăm nom, chăm sóc con chung. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết chị T, anh B có quyền làm đơn xin thay đổi việc giao nuôi dưỡng con chung cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

Anh B khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn với lý do: Chị T đã nuôi con một cách cơ học, máy móc, chỉ thỏa mãn những nhu cầu tối thiểu của con mà không quan tâm đến tâm sinh lý của trẻ. Chị T đã vi phạm về mặt đạo đức là tạo ra hố sâu ngăn cách giữa cha con, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của trẻ khi mà cháu Vương mỗi ngày một lớn và đang dần phát triển hoàn thiện về nhân cách. Chị T đã vi phạm quyền bình đẳng của cha mẹ đối với con cái, vi phạm luật hôn nhân và gia đình vì không tôn trọng quyền thăm nom con của anh và đã ngăn cản việc thăm nom của anh. Bên cạnh đó điều kiện nuôi con của anh cũng hơn hẳn chị T. Chị T phải đi làm cách nhà 25km, không trực tiếp đưa đón con đi học được trong khi anh công tác gần nhà, anh làm giờ hành chính và trường học mầm non cũng gần nơi anh làm việc. Anh có nhà cửa đất đai rất nhiều trong khi chị T đứng tên sổ đỏ nhưng là đứng tên giùm chị gái ở nước ngoài, mức lương anh cao hơn lương chị T, trong khi anh còn cha mẹ thì chị T chỉ còn cha và có một người anh bị bệnh. Với môi trường sống như vậy sẽ không tốt cho trẻ nhỏ. Xuất phát từ tình cảm của người cha anh đã dồn hết cho con và mong muốn được trực tiếp nuôi con trong những tháng ngày còn lại vì anh đủ điều kiện về tư cách đạo đức và điều kiện về kinh tế đảm bảo cho sự phát triển tốt nhất của người con.

Luật Hôn nhân và gia đình quy định: “Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con được giải quyết khi có một trong các căn cứ sau đây: a) Cha, mẹ có thỏa thuận về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con phù hợp với lợi ích của con. b) Người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con”. Như vậy việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn nếu có sự thỏa thuận của cha, mẹ thì cũng phải phù hợp với lợi ích của con. Trong vụ án này anh B và chị T không thỏa thuận được vấn đề thay đổi người trực tiếp nuôi con. Xét yêu cầu khởi kiện của anh B và toàn bộ chứng cứ của anh B thấy rằng: Anh B đã xuất trình đầy đủ các chứng cứ có liên quan đến vụ án để chứng minh chị T đã ngăn cản anh thực hiện quyền thăm nom con chung sau khi ly hôn đồng thời anh B cũng trình bày anh đã xuất trình các chứng cứ này trong vụ án ly hôn giữa anh và chị T. Như vậy các tài liệu chứng cứ đã được Tòa án nhân dân huyện Định Quán và Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xem xét. Cấp phúc thẩm đã sửa bản án sơ thẩm về phần nuôi con chung, quyết định giao cho chị Huỳnh Thị Ngọc T được tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Ngô Long Vương- sinh ngày 08/02/2002 là căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của người con. Mặt khác, anh B có xuất trình đơn đề nghị công an xã Phú Hòa xác nhận 3 lần (tháng 9/2016, tháng 11/2016, tháng 01/2017) tức là sau thời điểm bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật nhưng anh cũng khẳng định anh chỉ làm đơn xin

xác nhận vì mấy năm trước đó chính quyền địa phương đã lập biên bản ghi nhận sự việc này nên anh không yêu cầu chính quyền địa phương lập biên bản nữa.

Ngoài ra anh B cho rằng chị T nuôi con cơ học máy móc và điều kiện nuôi con của chị T không thể tốt bằng anh. Qua các tài liệu chứng cứ do các đương sự xuất trình và do Tòa án thu thập được có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Chị T đã trực tiếp nuôi con từ khi anh B và chị T sống ly thân cho đến nay. Chị T đã trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Vương đạt chuẩn cân nặng và chiều cao, không bị suy dinh dưỡng, không bị trầm cảm hay tự kỷ. Cháu Vương phát triển lành mạnh về thể chất, trí tuệ và đạo đức, được thực hiện quyền của trẻ em được đến trường, được vui chơi, được mẹ đẻ trực tiếp nuôi dưỡng. Chị T có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không vi phạm pháp luật, trong công tác được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ và có đủ điều kiện để tiếp tục nuôi dưỡng cháu Vương khôn lớn trưởng thành hoàn thiện về nhân cách. Như vậy chị T không thuộc trường hợp “....không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con”. Pháp luật Hôn nhân và gia đình cũng quy định “Nhà nước, xã hội và gia đình có trách nhiệm bảo vệ, hỗ trợ trẻ em....thực hiện các quyền về hôn nhân và gia đình, giúp đỡ các bà mẹ thực hiện tốt chức năng cao quý của người mẹ....”. Vì vậy không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Ngô Phương B đối với chị Huỳnh Thị Ngọc T về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

[3] Về án phí: Anh B phải chịu 300.000 đồng án phí DSST.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 3 Điều 28; Điều 68; khoản 1, Điều 228; Điều 220, 266 Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng khoản 4 Điều 2, Điều 69, 70, 71, 72, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 39 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án;

### Tuyên xử:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Ngô Phương B đối với chị Huỳnh Thị Ngọc T về việc yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

Về án phí: Anh Ngô Phương B phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí DSST. Số tiền 300.000đ tạm ứng án phí anh B đã nộp ngày 07/02/2017 theo biên lai số 001209 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Định Quán tỉnh Đồng Nai chuyển thành án phí. Anh B đã nộp đủ án phí.

Án xử công khai có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Báo cho nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Báo cho bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện Định Quán;
- Chi cục THADS H. Định Quán;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**TRỊNH THỊ KHA**